

Số: 21/2026/QĐST-HNGĐ

Cần Thơ, ngày 19 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- CẦN THƠ

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 366/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà **Trần Thị Thanh T**, sinh năm xxxx. Địa chỉ: Số xxx khu vực B, phường P, thành phố Cần Thơ.

2. Ông **Lý T1**, sinh năm xxxx. Đăng ký thường trú: Số xxx khu vực B, phường P, thành phố Cần Thơ. Chỗ ở hiện nay: Số xxx đường T, phường N, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 01 năm 2026 các đương sự đã thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết việc dân sự thụ lý số 366/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2025, những nội dung các đương sự đã thống nhất:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thanh T và ông Lý T1 thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Thị Thanh T và ông Lý T1 thống nhất có 02 con chung tên Lý T2 (nam), sinh ngày 05-5-2007 và Lý Thanh T3 (nữ), sinh ngày 05-6-2011. Bà T và ông T1 thống nhất cháu T2 đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết; cháu T3 sẽ do ông T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; bà T không phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung cho bà T không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của cháu T3, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà T, ông T1 xác định không có.
- Về lệ phí Tòa án: Bà T, ông T1 mỗi người phải nộp 150.000 đồng, bà T tự nguyện nộp lệ phí hôn nhân thay ông T1, chuyển tiền tạm ứng lệ phí bà T đã nộp thành lệ phí.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thanh T và ông Lý T1 thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Cháu Lý T2 (nam), sinh ngày 05-5-2007 đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét. Giao con chung Lý Thanh T3 (nữ), sinh ngày 05-6-2011 cho ông T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; bà T không phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung cho bà T không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của cháu T3, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.
 - Về tài sản chung, nợ chung: Bà T, ông T1 xác định không có nên không đặt ra xem xét, nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.
2. Về lệ phí Tòa án: Bà T, ông T1 mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Bà T tự nguyện nộp lệ phí hôn nhân thay ông T1, bà T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Bà T được khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0011353 ngày 03-12-2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Cần Thơ, bà T không phải nộp thêm.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV1 – Cần Thơ;
- UBND P. Phước Thới;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Phụng